

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDX

Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí Đạt, không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E- HSMT.	Đạt
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E- HSMT (có bất kỳ một nội dung không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT là không đạt)	Không đạt
Catolage, tài liệu kỹ thuật	Cotolage hoặc tài liệu kỹ thuật nếu là tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt (kèm Cotolage bản của nhà sản xuất) thể hiện đầy đủ, thông số kỹ thuật.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
2. Số lượng cung cấp		
Số lượng	Đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
3. Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa/dịch vụ, tiêu chuẩn	Có CO, CQ (nếu là hàng hóa nhập khẩu), giấy chứng nhận chất lượng (nếu là hàng sản xuất trong nước), tài liệu chứng minh là hàng mới 100% chưa qua sử dụng, thời gian sản xuất năm 2026. Cotolage hoặc tài liệu kỹ thuật nếu là tiếng	Đạt

sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt (kèm Cotelage bản của nhà sản xuất) thể hiện đầy đủ, thông số kỹ thuật.	
	Không có CO, CQ (nếu là hàng hóa nhập khẩu), giấy chứng nhận chất lượng (nếu là hàng sản xuất trong nước), tài liệu chứng minh là hàng mới 100% chưa qua sử dụng, thời gian sản xuất trước 2026. Không có hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.	Không đạt
4. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa/dịch vụ		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa/dịch vụ	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
	Không có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa/dịch vụ hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa/dịch vụ hoặc có Bảng tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không đạt
6. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
6.1 Khả năng thích ứng về mặt địa lý		
Khả năng thích ứng về mặt địa lý	Hàng hóa/dịch vụ được cung cấp hoàn toàn thích ứng về mặt địa lý	Đạt
	Hàng hóa/dịch vụ được cung cấp không thích ứng về mặt địa lý	Không đạt

6.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
<i>Hàng hóa/dịch vụ</i> được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết	<i>Hàng hóa/dịch vụ</i> được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý, phù hợp với cam kết môi trường theo quy định của Công ty TNHH MTV cao su Bình Long	Đạt
	<i>Hàng hóa/dịch vụ</i> được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết, không phù hợp với cam kết môi trường theo quy định của Công ty TNHH MTV cao su Bình Long	Không đạt
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, lịch sử tham dự thầu, uy tín của nhà thầu		
Kết quả thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hóa của nhà thầu và chất lượng hàng hóa, lịch sử tham dự thầu	- Không có các vi phạm theo Điều 19, 20, 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Không vi phạm trong việc tham dự thầu. - Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của của nhà thầu. Nhà thầu không bị chủ đầu tư/bên mời thầu hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu.	Đạt
	- Có các vi phạm theo Điều 19, 20, 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. - Có vi phạm trong việc tham dự thầu. - Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của của nhà thầu, hợp đồng vi phạm về chất lượng hàng hoá. - Nhà thầu bị chủ đầu tư/bên mời thầu hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu. Nhà thầu không thực hiện đối chiếu tài liệu các gói thầu đã tham dự thầu.	Không đạt
8. Bảo hành, bảo trì		

Bảo hành, bảo trì	- Hạn sử dụng tối thiểu 24 tháng, bảo hành tối thiểu 24 tháng. Cung cấp vật tư thay thế không đạt yêu cầu trong vòng 02 ngày.	Đạt
	- Hạn sử dụng < 24 tháng, bảo hành < 24 tháng. Không cung cấp vật tư thay thế khi hàng hóa không đạt yêu cầu trong vòng 02 ngày.	Không đạt
9. Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa		
	Ghi rõ tên hãng sản xuất, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa theo yêu cầu	Đạt
	Không ghi rõ tên hãng sản xuất, nguồn gốc xuất xứ hàng hóa theo yêu cầu	Không đạt
10. Năm sản xuất		
	Năm từ 2026	Đạt
	Trước 2026	Không đạt
11. Cam kết của nhà sản xuất, nhà cung cấp		
	Cam kết về việc cung cấp đầy đủ hàng hóa, cam kết cung cấp hàng hóa thay thế nếu không đạt yêu cầu như yêu cầu kỹ thuật. Cam kết theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư	Đạt
	Không có cam kết về việc cung cấp đầy đủ hàng hóa. Không có cam kết cung cấp hàng hóa thay thế nếu không đạt yêu cầu như yêu cầu kỹ thuật. Không có cam kết theo tiến độ yêu cầu của chủ đầu tư	Không đạt
Kết luận		
	Đạt tất cả các tiêu chuẩn từ 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11.	Đạt
	Không đạt một trong số các tiêu chuẩn từ 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10,11.	Không đạt